

Ngày 30/09/2025	7,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.1%	0.1%	-1.1%

	Q3/25	
ROE	6.8%	+/- YoY ▲ 1.8%

	Q3/25		
DT thuần	1,095	QoQ ▲ 2.00	YoY ▼ 1,084
		▲ 0.2%	▼ 49.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	3,204	YoY ▼ 1,338
		▼ 29.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	36.5	QoQ ▲ 0.40	YoY ▼ 26.7
		▲ 1.2%	▼ 42.2%
	tỷ VNĐ		

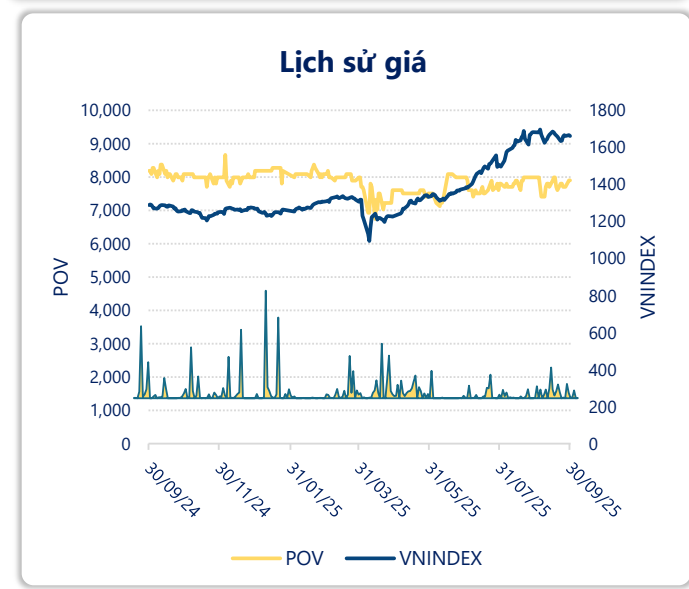
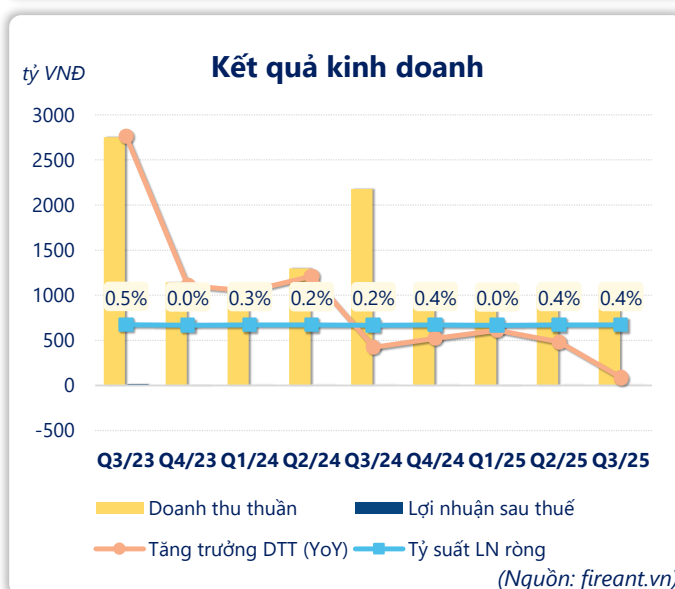
	9T 2025	
LN gộp	105	YoY ▼ 26.0
		▼ 19.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	4.39	QoQ ▼ 1.56	YoY ▲ 0.56
		▼ 26.2%	▲ 14.6%
	tỷ VNĐ		

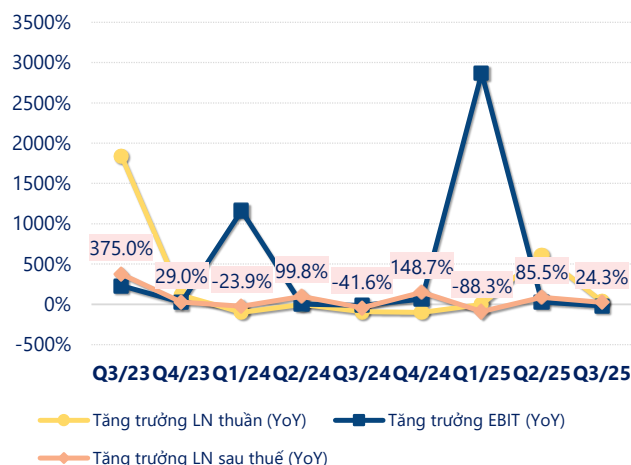
	9T 2025	
LN thuần	10.8	YoY ▼ 0.40
		▼ 3.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	3.97	QoQ ▼ 0.70	YoY ▲ 0.57
		▼ 15.0%	▲ 16.7%
	tỷ VNĐ		

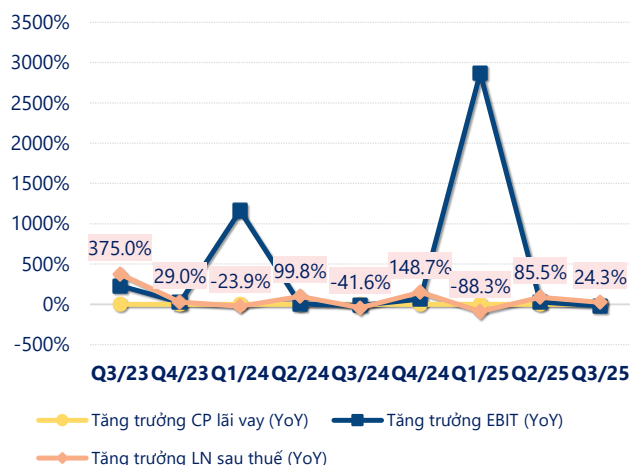
	9T 2025	
LN sau thuế	8.13	YoY ▼ 0.99
		▼ 10.9%
	tỷ VNĐ	



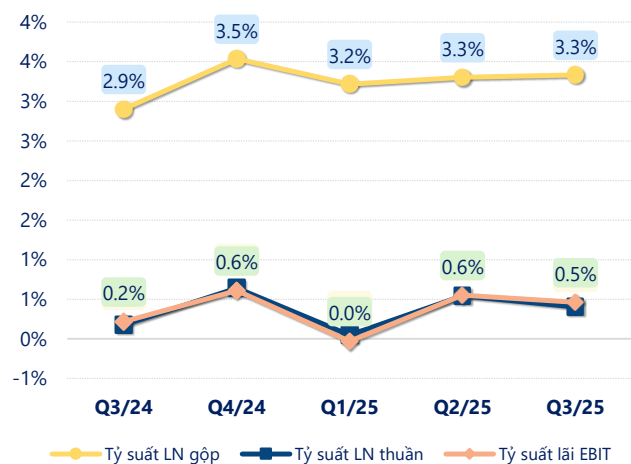
Tăng trưởng lợi nhuận



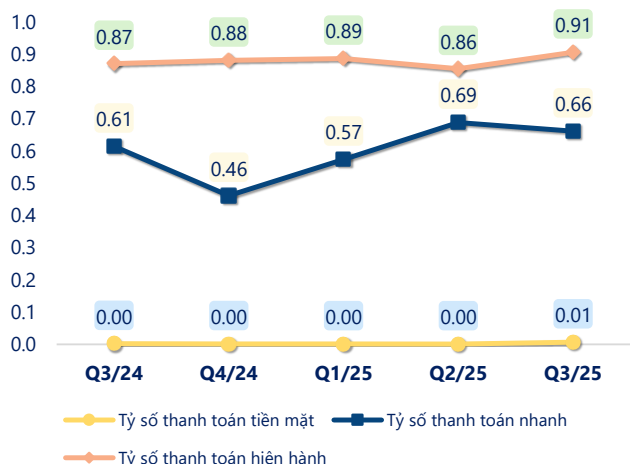
Tăng trưởng chi phí



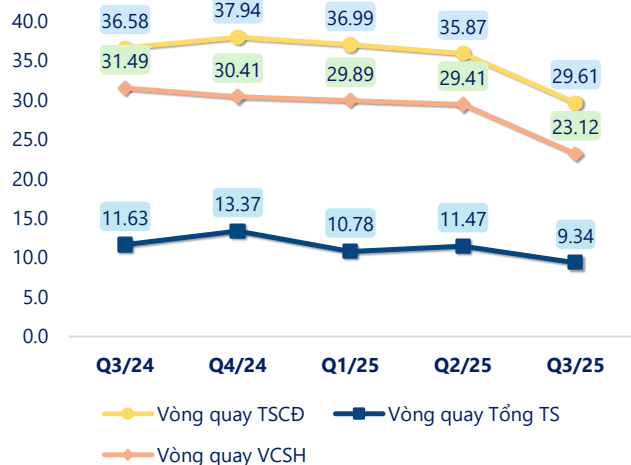
Tỷ suất lợi nhuận



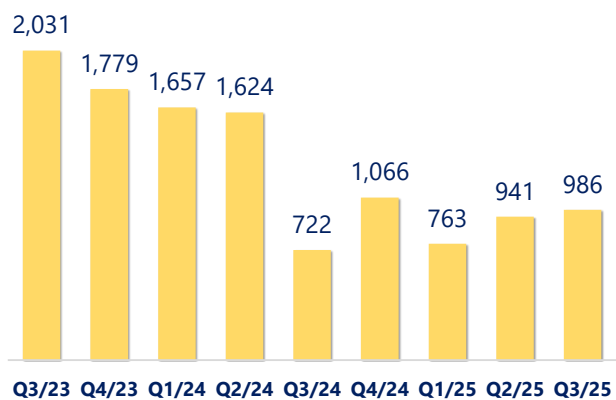
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,095	2,179	-49.7%	3,204	4,542	-29.5%
Giá vốn hàng bán	1,059	2,116	-50.0%	3,099	4,412	-29.8%
Lợi nhuận gộp	36.5	63.2	-42.2%	105	131	-19.4%
Doanh thu HĐTC	0.35	0.59	-41.3%	0.97	1.74	-44.2%
Chi phí TC	0.05	0.51	-89.5%	0.31	1.05	-70.0%
Chi phí lãi vay	0.05	0.51	-89.5%	0.31	1.05	-70.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	29.9	54.2	-44.8%	87.5	110	-20.3%
Chi phí QLDN	2.50	5.29	-52.8%	7.60	10.4	-26.6%
LN thuần từ HĐKD	4.39	3.83	14.6%	10.8	11.2	-3.3%
Lợi nhuận khác	0.60	0.38	57.3%	-0.36	0.23	-256%
LN trước thuế	4.99	4.22	18.2%	10.5	11.4	-8.5%
Lợi nhuận sau thuế	3.97	3.40	16.7%	8.13	9.12	-10.9%
LNST của CĐ cty mẹ	3.97	3.40	16.7%	8.13	9.12	-10.9%

(Nguồn: fireant.vn)

